

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ
(Bản tổng hợp)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.
2. Địa chỉ: tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, TP Hải Phòng.
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h-17h T2T3T4T5T6.
(Thời gian làm việc trong ngày theo thông báo của Sở Y tế TP HP số 268/TB-SYT).
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
A. KHỎI HÀNH CHÍNH							
1	Khổng Hữu Cường	000022/ HP-CCHN	Phòng khám Nội tổng hợp; Phòng chẩn trị y học cổ truyền; KCB chuyên khoa bác sĩ gia đình	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Giám đốc bệnh viện		Tăng cường Khoa khám bệnh
2	Đoàn Hải Nam	002288/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Phó giám đốc chuyên môn - Phụ trách chuyên môn BV		Tăng cường Khoa Châm cứu
3	Vũ Hữu Tuyên	008572/ HP-CCHN	KB, CB bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 603/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa VLTL- PHCN
4	Đinh Thị Phượng	002278/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa Nội
5	Phạm Thị Thủy	001117/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng; bổ sung khám chữa bệnh bằng YHCT theo QĐ số 1244/QĐ-SYT ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		Tăng cường Khoa Khám bệnh

6	Ngô Thị Hiên	002305/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Khám bệnh
7	Nguyễn Thị Liên	005668/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa VLTL
8	Hoàng Thị Ngọc	010167/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Nội
9	Phạm Thị Huyền	002286/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Nhi- TB
10	Bùi Thị Thu Hằng	002290/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường khoa Châm cứu -DS
11	Trần Thị Minh Ngọc	008450/ HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ; Chứng chỉ đào tạo ĐD răng hàm mặt		Tăng cường Khoa Khám bệnh
12	Nguyễn Thị Thu Hằng	002893/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		Tăng cường Khoa Nội
13	Nguyễn Thị Thanh Tâm	008817/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng		Tăng cường Khoa Khám bệnh
14	Phạm Duy Bình	001074/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Đại học điều dưỡng		Tăng cường Khoa Nội

15	Đào Việt Cường	011350/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng		Tăng cường Khoa Ngoại-phụ
B. KHỎI CHUYÊN MÔN							
I. KHOA NỘI (K03)							
16	Nguyễn Tiến Dũng	002850/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI	Từ 17h30-20h30	
17	Phạm Viết Duân	002291/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân điều dưỡng/KTV Phục hồi chức năng		
18	Nguyễn Thùy Liên	012869/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
19	Nguyễn Thị Huyền Trang	000201/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
20	Phạm Mạnh Hùng	006094/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
21	Vũ Thị Huyền	000315/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
22	Hoàng Phúc Khánh	000919/HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
23	Nguyễn Hồng Thái	011125/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
24	Vũ Đăng Ninh	008809/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
25	Lương Thị Thanh	002255/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ trung học		
26	Phạm Thị Hà	002262/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

27	Lương Thị Trang	003931/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
28	Đoàn Thị Thu Nga	002852/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV - ngạch ĐD	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ YHCT		
29	Vũ Thị Tươi	000160/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
30	Nguyễn Văn Mến	010977/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
31	Đoàn Thị Hoa	002250/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
32	Đoàn Thị Tuyết Nhung	002259/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ/KTV Phục hồi chức năng		
33	Trần Thị Hoàng Anh	010146/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
34	Đỗ Hiệp Linh	000486/ HP-GPHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
35	Nguyễn Thị Phương Hào	002238/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
36	Nguyễn Đức Long	001465/ HP-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		ĐD mới

II. KHOA VLTL - PHCN (K31)

37	Phạm Thanh Tùng	003514/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 607/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 21/6/2016	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
38	Đoàn Thị Minh Nguyệt	001309/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
39	Đào Thị Hoa	002273/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
40	Nguyễn Thị Huyền Trang	013305/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
41	Nguyễn Thị Phương Thảo	013008/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
42	Trần Thị Hoa	012871/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
43	Vũ Văn Đô	000275/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
44	Hà Phương Thảo	000270/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
45	Vũ Công Tú	000279/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
46	Nguyễn Thị Thúy	0014146/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Tiến sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
47	Đặng Thị Thu Trang	000134/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		BS mới
48	Nguyễn Mạnh Đức	013388/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
49	Nguyễn Duy Hương	012387/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

50	Trần Anh Thanh	002247/ HP-CCHN	Thực hiện CM VLTL-Phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV ĐH		
51	Giang Ngọc Tuyền	001096/ TB-GPHN	Vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV Y		
52	Đỗ Thị Hạnh	002253/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
53	Nguyễn Thị Trường	002246/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
54	Trần Thị Hương	001647/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
55	Đỗ Thanh Hoàng	011892/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
56	Đồng Thị Thu Hiền	010714/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
57	Vũ Đức Vinh	008766/ HP-CCHN; Số: 841/QĐ- SYT	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y; bổ sung phạm vi hành nghề: KTV Vật lý trị liệu-PHCN theo quyết định số 841/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 4/8/2017	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ; KTV VLTL- PHCN		
58	Nguyễn Thị Thu Trang	003513/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
59	Vũ Thị Hiền	002878/ HP-CCHN	Thực hiện KT VLTL	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV CĐ		

60	Đỗ Thị Tâm	013410/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
61	Ngô Thị Hiền	013411/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
62	Nguyễn Thị Phương Nga	010478/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		

III. KHOA KHÁM BỆNH (K01)

63	Đặng Thị Hương	004716/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
64	Trương Thị Hiền	001059/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
65	Nguyễn Thị Hồng Châu	012537/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
66	Mai Thị Yến	008416/TB-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
67	Đỗ Thị Nga	000127/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
68	Đỗ Minh Hậu	010662/HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ	Từ 17h30-20h30	
69	Vũ Văn Nam	012664/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
70	Nguyễn Thu Thủy	002293/HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sỹ TH		
71	Phan Thị Phương Trúc	011105/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

72	Nguyễn Quang Huy	000388/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sỹ YHCT		
73	Ngô Thị Kim Cúc	001076/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
74	Phạm Thị Thúy	001238/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
75	Vũ Thị Oanh	002298/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
76	Đoàn Thị Thanh Thanh	011885/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
77	Chu Thị Mỹ	011893/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
78	Nguyễn Thị Huyền Trang	009000/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

IV. KHOA NGOẠI (K19)

79	Phạm Trung Hà	002296/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; bổ sung KB, CB chuyên khoa Ngoại theo quyết định số 1074/QĐ-SYT ngày 15/9/2017	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sỹ YHCT/CKI Ngoại		
80	Đào Thị Duyên	001065/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLTT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
81	Đào Quang Hải	012880/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sỹ YHCT		

82	Nguyễn Thị Lệ Quyên	000125/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
83	Vũ Thị Thanh	033283/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
84	Lê Thị Huyền Anh	001074/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
85	Khúc Thị Song Hương	033097/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
86	Bùi Thị Thảo	010959/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
87	Nguyễn Thị Thu An	013232/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
88	Đoàn Thị Linh	002275/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
89	Ngô Thị Hương	011352/ HP- CCHN	Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	KTV ĐH		
90	Vũ Thị Huệ	010582/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
91	Bùi Thái Phong Anh	011890/ HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
92	Lê Văn Mạnh	011787/ HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

93	Đoàn Thị Thanh Tâm	006937/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
94	Nguyễn Thị Vân Anh	012486/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
95	Vũ Trọng Nghĩa	013440/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
96	Nguyễn Thị Thanh	001071/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

V. KHOA NHI - TẬP BỆNH (K18)

97	Đinh Tiến Minh	0014314/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI	Từ 17h30-20h30	
98	Nguyễn Đức Tùng	012350/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT	Từ 17h30-20h30	
99	Phạm Thị Minh Phương	002289/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
100	Nguyễn Thị Thanh Hương	002283/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
101	Vũ Thị Bình	012870/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
102	Phạm Thị Lệ Thủy	000308/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
103	Nguyễn Thị Thu Hường	012917/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
104	Nguyễn Thúy Hằng	011217/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
105	Nguyễn Minh Tuấn	000903/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		

106	Phạm Hồng Ngọc	000539/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Thạc sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
107	Đoàn Thu Huyền	010201/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
108	Tạ Văn Cường	012575/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
109	Cao Hải Đăng	013499/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
110	Phạm Như Hòa	003937/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
111	Đào Vũ Phương Chi	010623/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
112	Đàm Thị Thu Hường	006079/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
113	Nguyễn Xuân Anh	009294/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng đa khoa		
114	Hoàng Thị Thu Phương	002267/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
115	Nguyễn Thị Bích Ngọc	002280/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

116	Nguyễn Thị Quỳnh Diệp	008759/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
117	Đỗ Thị Thúy Nga	010184/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
118	Trần Hùng Mạnh	011302/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
119	Lê Thị Quyên	001684/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
120	Phạm Thị Trang	002292/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng/KTV phục hồi chức năng		

IV. KHOA CHÂM CỨU DƯỠNG SINH (K16)

121	Cao Thanh Phong	002258/ HP-CCHN;	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền;bổ sung phạm vi hành nghề: Khám bệnh, chữa bệnh bằng phục hồi chức năng theo quyết định số 1242/QĐ-SYT của Sở Y tế ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
122	Vũ Thanh Hương	006136/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
123	Vũ Hoàng Việt	010477/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
124	Nguyễn Phương Oanh	000782/ QNI-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
125	Phạm Thị Minh Phượng	001073/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
126	Vũ Hồng Khánh	002268/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		

127	Nguyễn Ngọc Kiên	013292/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
128	Cao Bích Hồng	013294/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
129	Nguyễn Thị Thùy Lê	001088/ HP-GPHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Thạc sĩ YHCT		Giảng viên Nhà trường
130	Nguyễn Thế Hùng	001812/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ YHCT		
131	Phạm Thùy Linh	013178/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
132	Nguyễn Đức Lợi	009854/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
133	Phạm Thị Ngọc	002270/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
134	Trần Thị Thu Hương	002287/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
135	Vũ Hải Nam	002264/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y tá/Điều dưỡng		
136	Phạm Thị Phương	008998/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
137	Lê Thu Thủy	011550/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

138	Nguyễn Thị Mai Phương	010316/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
139	Cao Văn Vĩnh	006575/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
140	Đỗ Thị Hải Uyên	011351/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
141	Nguyễn Thị Tươi	010402/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
142	Quản Thị Thu Huế	011186/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
143	Nguyễn Thị Luyến	008997/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		

VII. KHOA NGŨ QUAN (K16.1)

144	Nguyễn Thị Quỳnh Mai	001045/ HP-CCHN;	KB, CB CK Răng - Hàm - Mặt; bổ sung khám chữa bệnh chuyên khoa Mắt theo QĐ số 849/QĐ-SYT ngày 04/8/2017; bổ sung KB, CB chuyên khoa Y học cổ truyền theo QĐ số 1250/QĐ-SYT ngày 25/12/2014	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI	Từ 17h30-20h30	
145	Nguyễn Thị Thanh Loan	006975/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		
146	Trần Thị Thúy Hạnh	002260/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
147	Nguyễn Hà Giang	013009/ HP-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ CKI		

148	Bùi Lê Nhân	000684/ HP-GPHN	Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		
149	Trần Thị Sen	009382/ TB-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ YHCT		
150	Nguyễn Thị Phượng	033548/ BYT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Từ 7h00-11h30. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Bác sĩ		Giảng viên Nhà trường
151	Phạm Đức Việt	002251/ HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ YHCT		
152	Đặng Thị Diệu Hằng	008808/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
153	Hoàng Bùi Phương Thảo	010703/ HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sĩ/Điều dưỡng		
154	Nguyễn Hữu Tân	002265/ HP-CCHN	Dịch vụ y tế	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng TH		
155	Trần Thị Ngân	009150/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
156	Thân Thị Thanh Hương	002248/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
157	Nguyễn Thị Xuân Yển	010287/HP- CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
158	Hoàng Văn Điều	010156/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

159	Vũ Thị Lan Hương	011422/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
160	Hoàng Thị Hải Hà	011726/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
VIII. KHOA CẬN LÂM SÀNG (K3947)							
161	Bùi Bá Tình	000042/ HP-CCHN	Phòng Xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Cử nhân sinh học		
162	Lê Thị Quỳnh Châu	001064/ HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN kỹ thuật xét nghiệm y học		
163	Phạm Thị Vân	009999/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
164	Đỗ Thị Thanh Bình	001072/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
165	Bùi Ngọc Linh Chi	010612/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
166	Nguyễn Thị Lý	002685/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		
167	Nguyễn Thị Ngọc Anh	010080/ HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Xét nghiệm		
168	Đàm Thị Bích Thảo	009734/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CĐ		

169	Nguyễn Thị Hương	009149/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CD		
170	Ngô Đức Toàn	002303/ HP-CCHN	Thực hiện CMKT chụp Xquang	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Y sỹ YHCT/KTV X-quang		
IX. KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN - DINH DƯỠNG (K4345)							
171	Trần Thị Thanh Thủy	003467/ HP-CCHN	Theo Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng đại học		
172	Đào Thị Thúy Hồng	002281/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng đại học		
173	Đào Thị Tân	002284/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	CN Điều dưỡng		
174	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	012719/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CD		
175	Nguyễn Thị Phương Thanh	002301/ HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CD		
176	Phạm Thị Hương Trang	002295/HP-CCHN	Theo quy định tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên y	Sáng từ 7h00-11h30, chiều từ 13h30-17h00. Từ thứ 2 đến thứ 6.	Điều dưỡng CD		

Tổng: 176 Nhân viên

Hải Phòng, ngày 14 tháng 01 năm 2026

GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC

BSCKI - ThS: Hồng Hữu Cường

UBND TP HẢI PHÒNG

SỞ Y TẾ

Số: 000134...../ HP - GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC Sở Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý hành nghề Y được tư nhân, Sở Y tế,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **ĐẶNG THỊ THU TRANG**

Ngày, tháng, năm sinh: 08/09/1998

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:

031198009595

Ngày cấp: 16/09/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Công danh chuyên môn: Bác sỹ

Phạm vi hành nghề: Y học cổ truyền

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 17 tháng 7 năm 2029



Hải Phòng, ngày 17 tháng 7 năm 2024

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 611..... Quyền số: 01.....



12-01-2026

Trần Quốc Trinh

TUQ. CHỦ TỊCH
PHÓ GIÁM ĐỐC TPVHCC
Trần Công Hùng

GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hải Phòng, ngày..... tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Hải Phòng, ngày 05 tháng 01 năm 2026.

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG
THỰC HIỆN CÔNG VIỆC CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 8981/SYT-TCHC ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng lao động với bà Đặng Thị Thu Trang;

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày 05 tháng 01 năm 2026 tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng chúng tôi gồm các bên dưới đây:

BÊN A: NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

Cơ quan, đơn vị: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tắt, phường An Hải, thành phố Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Đại diện theo pháp luật: Không Hữu Cường

Chức vụ: Giám đốc

BÊN B: NGƯỜI LAO ĐỘNG

Ông/Bà: Đặng Thị Thu Trang;

Sinh ngày: 08/9/1998;

Giới tính: Nữ;

Quê quán: Quỳnh ngọc, Quỳnh Lưu, Nghệ An.

Địa chỉ nơi cư trú: Số 119 Vũ Trọng Khánh, phường Gia Viên, Hải Phòng

Địa chỉ tạm trú: Số 119 Vũ Trọng Khánh, phường Gia Viên, Hải Phòng

Điện thoại: 0708224868.

Mã số thuế (nếu có):

Tài khoản ngân hàng: 60150688 - Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (chi nhánh Ngô Quyền - Hội Sở).

Email (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 031198009595 Cấp ngày: 16/9/2021. Cấp tại: Cục CSQLHC về trật tự xã hội.



Trình độ chuyên môn: Bác sĩ

Chuyên ngành đào tạo: Y học cổ truyền.

Trình độ tin học: Ứng dụng CNTT cơ bản

Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh B2

Chứng chỉ hành nghề (nếu có): Số 000134/HP-GPHN, cấp ngày 17/7/2024.

Các thông tin khác theo yêu cầu của vị trí việc làm ký kết hợp đồng lao động:

Hai bên thoả thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết thực hiện những nội dung sau đây:

Điều 1. Công việc, vị trí việc làm và thời hạn hợp đồng

1. Thời hạn hợp đồng

Bên A và bên B thoả thuận ký kết hợp đồng xác định thời hạn, cụ thể như sau:

Thời hạn của hợp đồng lao động: 9 tháng, kể từ ngày 05 tháng 01 năm 2026 trong đó thời gian tập sự (nếu có): 9 tháng.

2. Công việc và vị trí việc làm

- a) Địa điểm làm việc: Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng
- b) Bộ phận/Đơn vị quản lý¹: Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng
- c) Vị trí việc làm²: Khám bệnh, chữa bệnh
- d) Nhiệm vụ³: Theo sự phân công của Trưởng khoa

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

Ngoài thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan, bên B còn thực hiện các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Quyền của Bên B

- a) Tiền lương, thưởng và các khoản phụ cấp, bổ sung khác
 - Mức lương: $2,34 \times 85\% = 1,99$
 - Tiền lương trong thời gian thử việc (nếu có): Không
 - Các khoản phụ cấp, bổ sung (nếu có): Theo quy định hiện hành
 - Hình thức trả lương (tiền mặt/chuyển khoản): Chuyển khoản
 - Kỳ hạn trả lương: Hàng tháng
 - Chế độ nâng bậc, nâng lương: Sau khi hết thời gian tập sự
 - Thưởng (ghi rõ điều kiện và các trường hợp được thưởng, mức thưởng nếu có): Theo quy định hiện hành
 - Tiền tàu xe về nơi cư trú của bên B (ghi rõ các trường hợp được hỗ trợ tiền tàu xe về nơi cư trú, mức hỗ trợ) (nếu có): Theo quy định
 - Hỗ trợ nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có): Theo quy định hiện hành
- b) Thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi

¹ Bộ phận/Đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị sử dụng lao động được phân công quản lý, đánh giá chất lượng công việc của bên B.

² Do bên A xác định theo nhu cầu căn cứ (nhưng không bị giới hạn) vào Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

³ Ghi cụ thể nhiệm vụ phải đảm nhiệm theo yêu cầu của vị trí việc làm hợp đồng và bản mô tả công việc tương ứng.

- Thời giờ làm việc: 8h/ngày
- Ngày nghỉ hằng tuần: Thứ 7, chủ nhật
- Ngày nghỉ hằng năm: Theo quy định hiện hành
- Ngày nghỉ lễ, Tết: Theo quy định hiện hành

c) Điều kiện lao động

- Bên B được cung cấp (miễn phí) trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp với công việc và được bên A bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời gian làm việc theo hợp đồng. Bên B có trách nhiệm sử dụng, bảo quản các trang thiết bị bảo hộ lao động và tuân thủ các quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

- Bên B có trách nhiệm tham gia và được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các loại bảo hiểm khác theo quy định của pháp luật.

d) Quyền khác theo thoả thuận⁴: Không

2. Nghĩa vụ của bên B

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo thoả thuận trong hợp đồng lao động.

b) Cung cấp văn bản, giấy tờ xác minh đủ tiêu chuẩn, điều kiện thực hiện công việc thoả thuận theo yêu cầu của bên A.

c) Chấp hành quy định, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động, kỷ luật làm việc và các quy định pháp luật.

d) Chấp hành việc xử lý vi phạm kỷ luật lao động và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

đ) Tuân thủ các quy định về bảo mật theo yêu cầu của bên A.

e) Chấp hành sự quản lý, điều hành, giám sát của người sử dụng lao động.

g) Thuế thu nhập cá nhân (nếu có) do bên B đóng. Cơ quan, đơn vị sẽ tạm khấu trừ trước khi chi trả cho bên B theo quy định.

h) Nghĩa vụ khác theo thoả thuận⁵: Không

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của bên A

1. Quyền của bên A

a) Yêu cầu bên B thực hiện công việc và tuân thủ các nghĩa vụ theo đúng thoả thuận tại hợp đồng này.

b) Trường hợp bên B vi phạm nghĩa vụ thì bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

2. Nghĩa vụ của bên A

a) Chi trả lương, thực hiện chế độ, chính sách khác cho người lao động theo thoả thuận bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật lao động và quy định của pháp luật khác có liên quan.

b) Cung cấp thông tin, tài liệu và các phương tiện, điều kiện làm việc cần thiết để bên B thực hiện công việc.

⁴ Quyền khác theo thoả thuận là những quyền gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

⁵ Nghĩa vụ khác theo thoả thuận là những nghĩa vụ gắn với tính chất, đặc điểm của ngành, lĩnh vực và điều kiện đặc thù của cơ quan, đơn vị sử dụng lao động nhưng không trái với quy định của pháp luật.

c) Bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động theo thoả thuận tại hợp đồng và quy định của pháp luật về lao động.

Điều 4. Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động

1. Việc tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng giữa các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về lao động.

2. Bên B bị coi là vi phạm hợp đồng khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Bên B không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ và chậm thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào quy định trong hợp đồng này.

b) Bên B vi phạm kỷ luật lao động.

c) Đơn phương chấm dứt hợp đồng trái quy định.

3. Trường hợp bên A vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên B có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4. Trong thời gian thử việc, nếu bên B không đáp ứng được yêu cầu thì bên A có quyền chấm dứt hợp đồng lao động với bên B trước thời hạn.

Điều 5. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết thì hai bên thoả thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, bảo đảm phù hợp với các quy định của pháp luật. Trường hợp không thoả thuận được thì một trong các bên có quyền khởi kiện yêu cầu giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều khoản thi hành

a) Hợp đồng có hiệu lực từ ngày 05 tháng 01 năm 2025

b) Trong quá trình thực hiện hợp đồng lao động, nếu bên nào có yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng thì phải báo cho bên kia biết trước ít nhất 03 ngày làm việc về nội dung cần sửa đổi, bổ sung.

Trường hợp hai bên thoả thuận được thì việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động được tiến hành bằng việc ký kết phụ lục hợp đồng lao động hoặc ký kết hợp đồng lao động mới.

Trường hợp hai bên không thoả thuận được việc sửa đổi, bổ sung nội dung hợp đồng lao động thì tiếp tục thực hiện hợp đồng lao động đã ký kết.

c) Những vấn đề về lao động khác không ghi trong hợp đồng này được thực hiện theo quy định tại Bộ luật Lao động và các văn bản quy phạm pháp khác có liên quan.

d) Hợp đồng được làm thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản lưu TCKT, 01 bản lưu trong hồ sơ của bên B./.

Bên B
(Ký tên)

Trang
Đặng Thị Thu Trang



Bên A
(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

BSCKII - ThS. Hoàng Hữu Cường

Số: 01/QĐ – YHCTHP

Hải Phòng, ngày 05 tháng 01 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Quyết định số 1660/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 về việc quy định vị trí, chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện Y học cổ truyền;

Căn cứ Quyết định số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng;

Căn cứ công văn số 8981/SYT-TCHC ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế Hải Phòng về việc đồng ý để Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng ký hợp đồng lao động với bà Đặng Thị Thu Trang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ký hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ đối với bà Đặng Thị Thu Trang ngày tháng năm sinh: 08/9/1998, trình độ: Bác sĩ, chuyên ngành: Y học cổ truyền.

Địa điểm làm việc: Khoa Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng.

Thời gian hợp đồng là: 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng.

Điều 2. Bà Đặng Thị Thu Trang được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương chức danh nghề nghiệp: Bác sĩ hạng III, mã số V.08.01.03, bậc 1, hệ số 2,34 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 05/01/2026.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng: Tổ chức Hành chính, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Tổng hợp, Điều Dưỡng, khoa VLTL - PHCN và bà Đặng Thị Thu Trang, căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để b/c);
- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Khổng Hữu Cường

UBND TP HẢI PHÒNG
SỞ Y TẾ

Số: 001465/HP-GPHN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;
Xét đề nghị của Phó trưởng phòng phụ trách phòng Quản lý hành nghề Y dược, Sở Y tế,

CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Họ và tên: **Nguyễn Đức Long**

Ngày, tháng, năm sinh: 10/03/1993

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số hộ chiếu:
031093008921

Ngày cấp: 10/07/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng

Phạm vi hành nghề: Điều dưỡng

Giấy phép này có thời hạn đến ngày 28 tháng 11 năm 2030

**CHỨNG NHẬN
SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

04-12-2025

Số:.....5260..... Quyền.....o.l.....

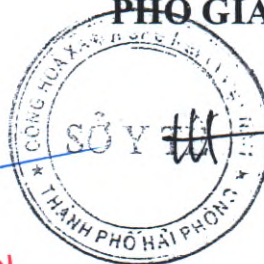
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VẮNG



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Văn Vắng

Hải Phòng, ngày 28 tháng 11 năm 2025

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Quốc Trinh

GIA HẠN GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. LẦN 1: Đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

2. LẦN 2: Đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

3. LẦN 3: Đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

4. LẦN 4: Đến ngày.....tháng.....năm.....

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

5. LẦN 5: Đến ngày.....tháng.....năm.....

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 20.....

GIÁM ĐỐC

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Số: 43 /HĐLV - YHCT

Hải Phòng, ngày 01 tháng 10 năm 2022

BẢN SAO

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC XÁC ĐỊNH THỜI HẠN

- Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Căn cứ Công văn số: 2107/ SNV –CCVC ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Sở Nội vụ Hải Phòng. về việc thống nhất kết quả xếp lương đối với người trúng tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng.

Chúng tôi, một bên là ông: **Nguyễn Xuân Phùng**

Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Bệnh viện Y học Cổ truyền Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3700412

Và một bên là ông (bà): **Nguyễn Đức Long**

Sinh ngày 10 tháng 03 năm 1993 tại Hải Phòng

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Chuyên ngành đào tạo: Điều dưỡng hạng IV (Điều dưỡng Cao đẳng)

Năm tốt nghiệp: 2021

Nghề nghiệp trước khi được tuyển dụng: Nhân viên học việc tại Bệnh viện Y học cổ truyền Hải Phòng

Địa chỉ thường trú tại: Số 11/96 Khu 3, thị trấn Tiên Lãng, Hải Phòng

Số chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân 031093008921

Cấp ngày 10 tháng 7 năm 2021 tại Hà Nội

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Loại hợp đồng, thời hạn và nhiệm vụ hợp đồng

- Loại Hợp đồng làm việc: Xác định thời hạn
- Thời hạn của Hợp đồng: từ ngày 01 tháng 10 năm 2022 đến ngày 01 tháng 10 năm 2027
- Thời gian thực hiện chế độ tập sự (nếu có): 09 tháng kể từ khi ký hợp đồng làm việc
- Địa điểm làm việc: Khoa Nội, Bệnh viện Y học cổ truyền
- Chức danh chuyên môn: Điều dưỡng hạng IV (Cao đẳng Điều dưỡng)
- Chức vụ (nếu có):
- Nhiệm vụ: Chăm sóc bệnh nhân; theo sự phân công của khoa.

Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc: 8 giờ/ngày
- Được trang bị bảo hộ lao động: theo chế độ hiện hành.

Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người ký kết hợp đồng làm việc

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành nhiệm vụ đã cam kết trong hợp đồng làm việc.
- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc, và các quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 của Luật Viên chức.

- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.
- Chấp hành việc bố trí, phân công khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

2. Quyền lợi:

- Được hưởng các quyền lợi quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Luật Viên chức.
- Phương tiện đi lại làm việc: tự túc
- Chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm (mã số): V.08.05.13 Bậc: 1 Hệ số lương 2,10 x 85%
- Phụ cấp (nếu có): không
- Hình thức trả lương: hàng tháng.
- Thời gian tính nâng bậc lương: sau khi hết thời gian tập sự
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định hiện hành
- Được trang bị bảo hộ lao động: theo chế độ hiện hành.
- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): theo chế độ hiện hành
- Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp: được tham gia BHXH, BHYT, BHTN
- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định hiện hành
- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật
- Được hưởng các chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo quy định của pháp luật về viên chức.
- Được tiếp tục ký kết hợp đồng làm việc trước khi hết hạn hợp đồng làm việc 60 ngày khi đơn vị sự nghiệp công lập còn nhu cầu.
- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật.
- Những thỏa thuận khác: không

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong hợp đồng làm việc.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ của viên chức đã cam kết trong hợp đồng làm việc.
- Trước khi hết hạn hợp đồng làm việc 60 ngày của viên chức, phải tiếp tục ký kết hợp đồng làm việc với viên chức trong trường hợp đơn vị sự nghiệp còn nhu cầu, viên chức đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn:

- Sử dụng viên chức để hoàn thành công việc theo hợp đồng (Bố trí, phân công, tạm đình chỉ công tác...).
- Chấm dứt hợp đồng làm việc, kỷ luật viên chức theo quy định của pháp luật về viên chức.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của viên chức không ghi trong hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức.

- Hợp đồng này làm thành 03 bản có giá trị như nhau, đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng giữ 02 bản, viên chức được ký hợp đồng giữ 01 bản, hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 10 năm 2022.

NGƯỜI ĐƯỢC TUYỂN DỤNG VÀ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Văn Long
VĂN PHÒNG
CÔNG CHỨNG
NGUYỄN VĂN
LONG

CHỨNG NHẬN

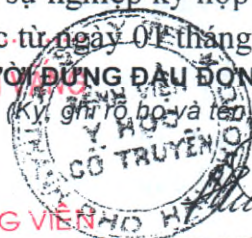
SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

25-07-2023

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Lê Văn Mạnh
CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Văn Mạnh



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Xuân Phụng
BCKH TS Nguyễn Xuân Phụng

Số: 659/QĐ-YHCT

Hải Phòng, ngày 10 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ký hợp đồng làm việc đối với viên chức

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN HẢI PHÒNG

Căn cứ Quyết định số 2819/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, viên chức và lao động hợp đồng tại các đơn vị sự nghiệp công lập của thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 107/QĐ-SYT ngày 24/8/2022 của Giám đốc Sở Y tế về việc công nhận kết quả tuyển dụng viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền năm 2022; Công văn số 2107/SNV-CCVC ngày 30/09/2022 của Sở Nội vụ Hải Phòng về việc thống nhất kết quả xếp lương đối với người trúng tuyển viên chức Bệnh viện Y học cổ truyền;

Theo đề nghị của Trưởng phòng TCHC.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ký hợp đồng làm việc đối với ông **Nguyễn Đức Long**, ngày tháng năm sinh: 10/03/1993, trình độ: Cao đẳng, chuyên ngành: Điều dưỡng.

Địa điểm làm việc: Khoa Nội

Thời gian hợp đồng là 05 năm (60 tháng) kể từ khi ký hợp đồng làm việc

Điều 2. Ông **Nguyễn Đức Long** được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo xếp lương theo chức danh nghề nghiệp: Điều dưỡng hạng IV, mã số V.08.05.13, bậc 1, hệ số 2.10 x 85%, thời gian tập sự 09 tháng tính từ ngày 01/10/2022.

Điều 3. Trưởng phòng TCHC, TCKT, KHTH, Điều dưỡng, khoa Nội và ông **Nguyễn Đức Long** căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỨNG NHẬN
SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

25-07-2023

Số: 1723/..... Quyền: 02

BSCKII Ths: Nguyễn Xuân Phùng
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VĂN



CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Văn Mạnh

